TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ M** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 167/2018/QĐST-HNGĐ	*M, ngày 25 tháng 9 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số 170/2018/TLST-HNGĐ ngày 16/7/2018 giữa:

*Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị D, sinh năm: 1986
Địa chỉ: Khu T, phường C, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh.
*Bị đơn: Anh Tạ quang N, sinh năm: 1984
Địa chỉ: Khu T, phường C, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị D và anh Tạ Quang N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về con chung: Chị Nguyễn Thị D là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung Tạ Gia Th, sinh ngày 09/6/2016 cho đến khi con chung đủ tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Tạ Quang Ng là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung Tạ Gia B, sinh ngày 07/4/2013 cho đến khi con chung đủ tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Không bên nào phải có

nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung với bên nào và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định của pháp luật mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về các khoản nợ chung: Không có.

-Về án phí: Chị Nguyễn Thị D tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) chị D đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố M theo Biên lai thu tiền số 0001307 ngày 16/7/2018. Trả lại chị D số tiền tạm ứng án phí còn lại là; 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND Tp M;
- Chi cục THADS Tp M;
- UBND phường C, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu;

THẨM PHÁN

(đã ký)

Vũ Ngọc Đức